

Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 11 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 329/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn 8, xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Chị Lương Thị Th, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn 8, xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc Thận tình ly hôn và thoả Thận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Thận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn N và chị Lương Thị Th.

2. Công nhận sự thoả Thận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Lương Thị Th tự nguyện Thận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Lương Thị Th có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Thị Phương Th1, sinh ngày 11/9/2015 và cháu Nguyễn Viết Đăng N, sinh ngày 09/4/2019.

Lý hôn: Anh Nguyễn Văn N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Phương Th1; Chị Lương Thị Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Viết Đăng N. Anh Nguyễn Văn N và chị Lương Thị Th không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn N và chị Lương Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn N và chị Lương Thị Th thống nhất tự chia, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện nộp toàn bộ án phí lý hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, anh N đã nộp theo biên lai Th tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0014482 ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Như vậy, anh Nguyễn Văn N được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến